

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 5026 /TCT-DNL

V/v thuế GTGT đối với vận tải
biển giữa các cảng ở nước ngoài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2010

Kính gửi: Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam.

Tổng cục Thuế nhận được kiến nghị của Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam theo công văn số 383/CV-TCKT ngày 09/06/2010 về việc thuế GTGT đối với dịch vụ vận tải biển giữa các cảng ở nước ngoài (không có một trong hai điểm khởi hành hoặc xuất phát nằm trên lãnh thổ Việt Nam), về vấn đề này Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

Tại điểm 1, Mục I, Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 hướng dẫn về đối tượng chịu thuế GTGT: “Đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (GTGT) là hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế GTGT nêu tại Mục II, Phần A Thông tư này.”

Tại điểm 1.1 (c), Mục II, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC nêu trên hướng dẫn về thuế suất thuế GTGT 0% áp dụng đối với vận tải quốc tế: “Vận tải quốc tế bao gồm vận tải hành khách, hành lý, hàng hóa theo chặng quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài đến Việt Nam. Trường hợp hợp đồng vận tải quốc tế bao gồm cả chặng nội địa thì vận tải quốc tế gồm cả chặng nội địa;”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam thực hiện cung ứng dịch vụ vận tải hành khách, hành lý, hàng hóa giữa các cảng ở nước ngoài (không có một trong hai điểm khởi hành hoặc xuất phát nằm trên lãnh thổ Việt Nam) thì dịch vụ trên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Thuế GTGT.

Tổng cục Thuế thông báo để Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam biết và thực hiện./. KT

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW.
- Vụ CST, PC, Cục TCDN (BTC);
- Vụ CS, KK, PC-2b (TCT);
- Lưu: VT, ĐNL (3b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Thị Mai